

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2020

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 21/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2020; Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả kiểm tra số 03/BC-ĐKT890 ngày 05/11/2020 của Đoàn kiểm tra và các hồ sơ, tài liệu liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã thường xuyên chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời, chủ động triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật qua đó xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã ban hành 46 văn bản để triển khai thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trong đó 05 văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 41 văn bản của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

2. Kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Từ 01/01/2019 đến 30/6/2020, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã phát hiện 46.787 vụ vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; ban hành 48.813 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 47.383 cá nhân, tổ chức vi phạm¹ với tổng số tiền phạt 36.375.920.000 đồng.

Về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo vệ thực vật: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 673 cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận buôn bán thuốc bảo vệ thực vật cho các hộ kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo điều kiện theo đúng quy định về địa điểm, dụng cụ phòng, chống cháy nổ, xử lý chất thải, niêm yết giá....

- Từ 01/01/2019 đến 30/6/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp nhận và giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật cho 210 cơ sở; tổ chức 01 lớp bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật và cấp Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc bảo vệ thực vật cho 110 người.

- Toàn tỉnh đã tổ chức 91 cuộc kiểm tra trong lĩnh vực giống, cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật đối với 742 lượt cơ sở², qua đó phát hiện và xử lý 11 vụ vi phạm hành chính³.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, các văn bản có liên quan đến ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các nghị định, thông tư quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, giống vật nuôi, thủy lợi, đê điều, thủy sản, chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi, quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản... đến công chức, viên chức, người lao động và nhân dân. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức: Tổ chức các lớp tập huấn, tuyên

¹ 670 tổ chức, 46.695 cá nhân và 20 đối tượng khác (hộ gia đình, cộng đồng dân cư...)

² Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra 87 cuộc với 567 cơ sở; Đoàn kiểm tra liên ngành của UBND huyện Yên Sơn kiểm tra 02 cuộc với 101 lượt cơ sở; Đoàn kiểm tra liên ngành UBND huyện Hàm Yên kiểm tra 02 cuộc với 74 lượt cơ sở.

³ 05 vụ việc do Đoàn kiểm tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát hiện, xử lý trên địa bàn huyện Yên Sơn, Sơn Dương; 05 vụ việc do Đội quản lý Thị trường số 2 - Cục quản lý thị trường Tuyên Quang phát hiện, xử lý trên địa bàn huyện Hàm Yên; 01 vụ việc do Công an xã Trung Minh, huyện Yên Sơn phát hiện, xử lý trên địa bàn huyện Yên Sơn.

truyền trực tiếp, qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở, thông qua các hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để toàn thể công chức, viên chức, người lao động và nhân dân biết, thực hiện. Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2020, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện 1.877 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 98.870 lượt cán bộ, công chức, viên chức người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ: Trong kỳ, toàn tỉnh đã tổ chức 04 lớp tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho 745 lượt đại biểu là công chức, viên chức được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra tại các Sở, ngành, đơn vị trên địa bàn tỉnh⁴, trong đó các cơ quan đơn vị được kiểm tra đã cử 336 lượt đại biểu tham dự.

4. Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã tham mưu củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị và bố trí công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tham mưu thực hiện công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. Trong đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập Phòng Thanh tra - Pháp chế tại 6/7 đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; thanh tra Sở và Phòng Thanh tra - Pháp chế tại các Chi cục trực thuộc (*trừ Chi cục Phát triển nông thôn không thành lập Phòng Thanh tra pháp chế*). UBND thành phố Tuyên Quang đã bố trí 01 công chức phụ trách nhiệm vụ tham mưu thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại từng đơn vị trực thuộc; tại UBND các huyện công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được giao cho 01 công chức Phòng Tư pháp kiêm nhiệm; tại UBND các xã, phường, thị trấn công tác này được giao cho 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch phụ trách.

Tổng số có 369 công chức, viên chức có trình độ chuyên môn đại học trở lên thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh⁵. Công chức tham mưu về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính chủ

⁴ Sở Tư pháp tổ chức 03 lớp cho 680 lượt đại biểu; UBND huyện Sơn Dương tổ chức 01 lớp tập huấn cho 65 đại biểu là công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

⁵ Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn có 214 công chức, viên chức (trong đó có 04 thanh tra viên; 12 công chức thanh tra chuyên ngành, 198 kiểm lâm viên); UBND thành phố Tuyên Quang và các xã, phường trên địa bàn thành phố 16 công chức; UBND huyện Yên Sơn và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện có 29 công chức; UBND huyện Sơn Dương và các xã, thị trấn có 32 công chức; UBND huyện Hàm Yên và các xã, thị trấn có 19 công chức; UBND huyện Chiêm Hoá và các xã, thị trấn có 27 công chức; UBND huyện Na Hang và các xã, thị trấn có 13 công chức; UBND huyện Lâm Bình và các xã trên địa bàn huyện 09 công chức;

yêu làm công tác kiêm nhiệm; công chức được bố trí phòng làm việc, trang bị máy vi tính và một số phương tiện, thiết bị khác (*trang phục, ấn chỉ, công cụ hỗ trợ...*) để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.

5. Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về xử lý vi phạm hành chính

Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo định kỳ của các cơ quan, đơn vị về cơ bản được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo thời hạn theo quy định.

6. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính

Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã tiếp nhận 07 đơn khiếu nại quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã⁶ (không thuộc lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ, kiểm dịch thực vật); đã giải quyết 06/07 đơn⁷; đang giải quyết 01 đơn.

7. Việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, kiểm dịch và bảo vệ thực vật

Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp 11/11 hồ sơ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, kiểm dịch và bảo vệ thực vật (*Thời điểm tính số liệu từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/6/2020*) do 03 cơ quan, đơn vị, lập và lưu trữ theo thẩm quyền, cụ thể: 05 Hồ sơ do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập đối với 04 đối tượng thuộc huyện Yên Sơn, 01 đối tượng thuộc huyện Sơn Dương; 05 Hồ sơ do Đội quản lý Thị trường số 2 lập đối với 05 đối tượng thuộc huyện Hàm Yên; 01 Hồ sơ do UBND xã Trung Minh, lập đối với 01 đối tượng thuộc huyện Yên Sơn.

7.1. Tình hình vi phạm hành chính

Trong thời điểm kiểm tra, các cơ quan, đơn vị đã phát hiện và xử phạt vi phạm hành chính 11 vụ/11 vụ việc đối với 11 cá nhân⁸.

7.2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Việc lập biên bản, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của đơn vị cơ bản được thực hiện đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

⁶ 05 đơn khiếu nại QĐXPVPHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố, 01 đơn khiếu nại quyết định xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Sơn Dương; 01 đơn khiếu nại QĐXPVPHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Bình Yên.

⁷ 02 trường hợp người vi phạm rút đơn trong quá trình đối thoại 04 trường hợp khiếu nại sai.

⁸ 05 đối tượng thuộc huyện Hàm Yên, 05 đối tượng thuộc huyện Yên Sơn, 01 đối tượng thuộc huyện Sơn Dương.

7.3. Kết quả áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

7.3.1. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Số Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành xong: 11 quyết định/11 đối tượng⁹; không có Quyết định xử phạt chưa thi hành, hoãn thi hành, giảm tiền phạt, miễn xử phạt, bị khiếu nại, khởi kiện; thi hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không có nội dung tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, không tịch thu tang vật, phương tiện. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính thu, nộp ngân sách nhà nước: 20.800.000 đồng.

7.3.2. Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không có.

7.3.3. Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Không có.

7.4. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải trình

Trong hồ sơ vụ việc xử phạt vi phạm hành chính không có trường hợp vi phạm thuộc đối tượng thực hiện quyền giải trình.

7.5. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính: Không có.

7.6. Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu, nộp tiền phạt.

Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do người có thẩm quyền ban hành đã được đối tượng bị xử phạt nộp đầy đủ, kịp thời. Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính được nộp vào Kho bạc Nhà nước, chứng từ thu giao cho đối tượng bị xử phạt và lưu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định.

7.7. Việc lập và lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính

Về cơ bản, việc xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giống cây trồng, kiểm dịch và bảo vệ thực vật đã được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiến hành kịp thời, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục; xử lý vi phạm hành chính đúng thẩm quyền và đúng hành vi vi phạm hành chính. Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính lập đầy đủ sổ sách theo dõi, thống kê về xử lý vi phạm hành chính, cập nhật đầy đủ kết quả xử lý vi phạm hành chính. Việc lưu trữ, quản lý hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đầy đủ, gọn gàng theo đúng quy định tại Điều 57 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

⁹ 05 QĐXPVPHC của Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; 05 QĐXPVPHC của Đội trưởng Đội quản lý Thị trường số 2 - Cục quản lý thị trường Tuyên Quang; 01 QĐXPVPHC của Chủ tịch UBND xã Trung Minh, huyện Yên Sơn.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trồng trọt, kiểm dịch và bảo vệ thực vật của các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, chưa đầy đủ và đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

2. Việc thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực trồng trọt, kiểm dịch và bảo vệ thực vật của cơ quan, người có thẩm quyền còn ít, chưa thường xuyên.

3. Việc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật của một số cơ quan, đơn vị còn chưa đảm bảo đúng thời hạn theo quy định¹⁰.

4. Việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có trường hợp chưa đảm bảo chặt chẽ về căn cứ pháp lý và trình tự, thủ tục theo quy định, cụ thể:

- Đối với Biên bản vi phạm hành chính:

+ Thiếu căn cứ là Thông tư chuyên ngành để xác định “thuốc trừ sâu rầy Cenphai 15WP” là thuốc bảo vệ thực vật: Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 19/3/2019, 02/BB-VPHC ngày 19/3/2019, số 03/BB-VPHC ngày 11/4/2019, số 05/BB-VPHC ngày 27/6/2019 của Đoàn Kiểm tra liên ngành số 47 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Thực hiện thủ tục giải trình không đúng quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật XLVPHC: Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 19/3/2019, 02/BB-VPHC ngày 19/3/2019, số 05/BB-VPHC ngày 04/5/2019, số 03/BB-VPHC ngày 11/4/2019, số 05/BB-VPHC ngày 27/6/2019 của Đoàn Kiểm tra liên ngành số 47 - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

+ Thiếu căn cứ là Thông tư chuyên ngành để xác định “thuốc trừ sâu rầy Cenphai 15WP” là thuốc bảo vệ thực vật: 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gồm: Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC, số 02/QĐ-XPVPHC ngày 21/3/2019, Quyết định 03/QĐ-XPVPHC ngày 16/4/2019, số 05/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2019 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Thiếu căn cứ là Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; không ghi nội dung biện pháp khắc phục hậu quả “*buộc thu hồi, trả lại nhà sản xuất hoặc nhà phân phối để tiêu hủy hoặc tái chế*”

¹⁰ UBND huyện Sơn Dương (Báo cáo số 511/BC-UBND ngày 17/8/2020); UBND huyện Hàm Yên (Báo cáo số 481/BC-UBND ngày 17/8/2020); Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 17/8/2020); UBND thành phố Tuyên Quang (Báo cáo số 524/BC-UBND ngày 18/8/2020); UBND huyện Na Hang (Báo cáo số 472/BC-UBND ngày 19/8/2020).

thuốc còn có khả năng tái chế đối với thuốc hết hạn sử dụng” đối với thuốc bảo vệ thực vật đã quá hạn sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00000961/QĐ-XPVPHC ngày 16/10/2019 của Đội quản lý Thị trường số 2 (địa bàn huyện Hàm Yên).

III. KẾT LUẬN

Căn cứ kết quả kiểm tra nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận và yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố:

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

2. Nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục đối với các tồn tại, hạn chế đã được nêu tại phần II Kết luận này; tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kết luận kiểm tra trước ngày 05/12/2020.

3. Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để công chức và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lĩnh vực thuộc ngành quản lý biết, hiểu rõ và chấp hành nghiêm nhằm hạn chế thấp nhất hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn tỉnh; tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc áp dụng các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các tồn tại, vi phạm trong công tác xử lý vi phạm hành chính; kịp thời nắm bắt, tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác này theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của ngành, địa phương.

5. Giao Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kết luận kiểm tra này; kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở NN &PTNT;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Ng).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Giang

